

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi
trên đất trồng lúa năm 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng (Công văn số 4290/SNN-CCTTBVTV ngày 25/12/2024).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa năm 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

(Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa năm 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng kèm theo).

Việc chuyển đổi cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa phải đảm bảo các quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 6 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh; tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa năm 2025 trên phạm

vi toàn huyện, thị xã, thành phố; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện; tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) đúng thời hạn theo quy định.

Điều 3. Quyết định này thay thế Quyết định số 3130/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa năm 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các Sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện Châu Thành, Kế Sách, Long Phú, Mỹ Tú, Mỹ Xuyên, Thạnh Trị, Trần Đề, thị xã Ngã Năm, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. / *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ NN&PTNT;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Trang TTĐT VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT. / *[Signature]*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Signature]
Vương Quốc Nam



KẾ HOẠCH
CHUYỂN ĐỔI CƠ CẤU CÂY TRỒNG, VẬT NUÔI TRÊN ĐẤT TRỒNG
LÚA NĂM 2025 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG

(Kèm theo Quyết định số 3456 /QĐ-UBND ngày 30 /12/2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Đơn vị tính: Ha

Stt	Huyện	Tổng diện tích	Đất chuyên trồng lúa	Đất trồng lúa còn lại
I	Tổng số	1.830,3	1.830,3	-
	Trồng cây hàng năm	1.099,0	1.099,0	-
	Trồng cây lâu năm	-	-	-
	Trồng lúa kết hợp với nuôi trồng thủy sản	731,3	731,3	-
II	Chi tiết các địa phương	-	-	-
1	Huyện Châu Thành	20,7	20,7	-
	Trồng cây hàng năm	18,7	18,7	-
	Trồng cây lâu năm	-	-	-
	Trồng lúa kết hợp với nuôi trồng thủy sản	2,0	2,0	-
2	Huyện Kế Sách	15,0	15,0	-
	Trồng cây hàng năm	15,0	15,0	-
	Trồng cây lâu năm	-	-	-
	Trồng lúa kết hợp với nuôi trồng thủy sản	-	-	-
3	Huyện Long Phú	66,0	66,0	-
	Trồng cây hàng năm	66,0	66,0	-
	Trồng cây lâu năm	-	-	-
	Trồng lúa kết hợp với nuôi trồng thủy sản	-	-	-
4	Huyện Mỹ Tú	150,0	150,0	-
	Trồng cây hàng năm	20,0	20,0	-
	Trồng cây lâu năm	-	-	-
	Trồng lúa kết hợp với nuôi trồng thủy sản	130,0	130,0	-
5	Huyện Mỹ Xuyên	5,0	5,0	-
	Trồng cây hàng năm	5,0	5,0	-
	Trồng cây lâu năm	-	-	-
	Trồng lúa kết hợp với nuôi trồng thủy sản	-	-	-
6	Huyện Thạnh Trị	1.200,0	1.200,0	-
	Trồng cây hàng năm	900,0	900,0	-
	Trồng cây lâu năm	-	-	-
	Trồng lúa kết hợp với nuôi trồng thủy sản	300,0	300,0	-

Stt	Huyện	Tổng diện tích	Đất chuyên trồng lúa	Đất trồng lúa còn lại
7	Huyện Trần Đề	28,8	28,8	-
	Trồng cây hàng năm	28,8	28,8	-
	Trồng cây lâu năm	-	-	-
	Trồng lúa kết hợp với nuôi trồng thủy sản	-	-	-
8	Thành phố Sóc Trăng	5,3	5,3	-
	Trồng cây hàng năm	4,0	4,0	-
	Trồng cây lâu năm	-	-	-
	Trồng lúa kết hợp với nuôi trồng thủy sản	1,3	1,3	-
9	Thị xã Ngã Năm	339,5	339,5	-
	Trồng cây hàng năm	41,5	41,5	-
	Trồng cây lâu năm	-	-	-
	Trồng lúa kết hợp với nuôi trồng thủy sản	298,0	298,0	-